

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ THAM KHẢO KỸ CÁC THÔNG TIN TRONG TÀI LIỆU NÀY VÀ QUY CHẾ ĐẤU GIÁ TRƯỚC KHI THAM DỰ ĐẤU GIÁ. NHÀ ĐẦU TƯ CÓ TRÁCH NHIỆM NGHIÊN CỨU BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY; ĐỒNG THỜI TÌM HIỂU, ĐÁNH GIÁ CÁC THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP VÀ CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ CỦA MÌNH.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

**VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN CỦA
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY
CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG THÁI NGUYÊN**

(Theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP)

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

TỔ CHỨC CỔ CỔ PHẦN CHUYỂN NHƯỢNG

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO
THÔNG THÁI NGUYÊN**

Địa chỉ: Số 289, đường Thống Nhất, Phường Tân Lập, Thành phố
Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại: 0208 3855 568

TỔ CHỨC TƯ VẤN VÀ THỰC HIỆN BÁN ĐẤU GIÁ

Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia

Địa chỉ: Tầng 12, Tòa nhà CDC, Số 25 Lê Đại Hành, P. Lê Đại
Hành, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Điện thoại: 024 3944 6666

Fax: 024 3944 8071

Website: www.irs.com.vn



Thái Nguyên, tháng 03 năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ THAM KHẢO KỸ CÁC THÔNG TIN TRONG TÀI LIỆU NÀY VÀ QUY CHẾ ĐẤU GIÁ TRƯỚC KHI THAM DỰ ĐẤU GIÁ. NHÀ ĐẦU TƯ CÓ TRÁCH NHIỆM NGHIÊN CỨU BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY; ĐỒNG THỜI TÌM HIỂU, ĐÁNH GIÁ CÁC THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP VÀ CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ CỦA MÌNH.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

**VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN CỦA
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY
CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG THÁI NGUYÊN**

(Theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP)

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

TỔ CHỨC CỔ CỔ PHẦN CHUYỂN NHƯỢNG

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO
THÔNG THÁI NGUYÊN**

Địa chỉ: Số 289, đường Thống Nhất, Phường Tân Lập, Thành phố
Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại: 0208 3855 568

TỔ CHỨC TƯ VẤN VÀ THỰC HIỆN BÁN ĐẤU GIÁ

Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia

Địa chỉ: Tầng 12, Tòa nhà CDC, Số 25 Lê Đại Hành, P. Lê Đại
Hành, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Điện thoại: 024 3944 6666

Fax: 024 3944 8071

Website: www.irs.com.vn



Thái Nguyên, tháng 03 năm 2022

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG
THÁI NGUYÊN**

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số: 4600341739 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 28/07/2003, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 05/07/2018)

Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên thực hiện chuyển nhượng vốn theo quy định tại Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020;

Căn cứ Quyết định 908/QĐ-TTg ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục Doanh nghiệp có vốn Nhà nước thực hiện thoái vốn đến hết năm 2020; Văn bản số 580/VPCP-ĐMDN ngày 23/01/2021 về việc gia hạn thời gian thực hiện Quyết định 908/QĐ-TTg đến thời điểm Thủ tướng Chính phủ ban hành quyết định phê duyệt danh mục Doanh nghiệp có vốn Nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 09/03/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn và giá khởi điểm để chuyển nhượng vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên.

THÔNG TIN VỀ CỔ PHẦN CHUYỂN NHƯỢNG

- Tên cổ phần : Cổ phần Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá : 100.000 đồng/cổ phần
- Tổng số lượng cổ phần thực hiện chuyển nhượng : 20.000 cổ phần (tương đương 20,21% vốn điều lệ của Công ty)
- Giá trị chuyển nhượng : 2.000.000.000 đồng
(Theo mệnh giá) (Bằng chữ: Hai tỷ đồng)
- Giá khởi điểm : 151.000 đồng/cổ phần
- Phương thức chuyển nhượng vốn : Bán đấu giá công khai thông thường

- **Nguyên tắc chuyển nhượng vốn:** Theo Điều 38 Nghị định 91/2015/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 15 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP và được sửa đổi tại Khoản 18 Điều 2 Nghị định 140/2020/NĐ-CP.

- **Phương thức chuyển nhượng vốn:** Theo Khoản 3, Khoản 4 Điều 38 Nghị định 91/2015/NĐ-CP đã được bổ sung tại Khoản 16 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP và được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 19 Điều 2 Nghị định số 140/2020/NĐ-CP.

MỤC LỤC

I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	5
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng.....	5
2. Tổ chức có cổ phần được chuyển nhượng.....	5
3. Tổ chức tư vấn.....	5
II. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT	6
III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG	7
1. Thông tin chung về chủ sở hữu vốn chuyển nhượng	7
2. Môi quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng.....	7
3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu chuyển nhượng vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành ...	7
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ VỐN NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG	8
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	8
2. Cơ cấu tổ chức Công ty	10
3. Cơ cấu cổ đông, danh sách cổ đông lớn	13
4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất.....	14
5. Tình hình tài chính của Công ty	15
6. Tình hình tài sản cố định của Công ty	17
7. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	18
8. Tình hình sử dụng lao động của Công ty.....	19
9. Tình hình sử dụng đất đai của Công ty.....	19
10. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021	19
11. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty:.....	20
12. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn	20
V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	20
VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	22
VII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	23
1. Tổ chức có cổ phần được chào bán	23
2. Tổ chức tư vấn và thực hiện bán đấu giá cổ phần	23
3. Tổ chức thẩm định giá	23
VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG.....	23
IX. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG	24

DANH SÁCH BẢNG BIỂU

Bảng số 1. Ngành nghề kinh doanh của Công ty	8
Bảng số 2: Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị	12
Bảng số 3: Cơ cấu thành viên Ban kiểm soát.....	12
Bảng số 4: Cơ cấu thành viên Ban Tổng Giám đốc	12
Bảng số 5: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/07/2021	13
Bảng số 6: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn điều lệ tại thời điểm 31/07/2021	13
Bảng số 7: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 – 2020 và	14
Bảng số 8: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 – 2020 và Lũy kế 6 tháng đầu năm 2021 Công ty (Hợp nhất)	15
Bảng số 9: Tình hình công nợ phải thu của Công ty mẹ	15
Bảng số 10: Tình hình công nợ phải thu của Công ty (Hợp nhất)	15
Bảng số 11: Tình hình công nợ phải trả của Công ty mẹ	16
Bảng số 12: Tình hình công nợ phải trả của Công ty (Hợp nhất)	16
Bảng số 13: Tình hình tài sản cố định của Công ty tại ngày 30/06/2021 Công ty mẹ.....	17
Bảng số 14: Tình hình tài sản cố định của Công ty tại ngày 30/06/2021 Công ty (Hợp nhất).....	17
Bảng số 15: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty	18
Bảng số 16: Tình hình sử dụng lao động của Công ty tại thời điểm 30/06/2021	19
Bảng số 17: Tình hình sử dụng đất đai của Công ty	19
Bảng số 18: Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.....	19

DANH SÁCH SƠ ĐỒ

Sơ đồ số 1: Cơ cấu tổ chức Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên	10
---	----

NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

**1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyên nhượng
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

Địa chỉ: Số 18, đường Nha Trang, Phường Trưng Vương, Thành phố Thái Nguyên,
Tỉnh Thái Nguyên

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức có cổ phần được chuyên nhượng

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG THÁI NGUYÊN

Người đại diện: Ông Phạm Kim Anh

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

3. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

Địa chỉ: Tầng 12, Tòa nhà CDC, Số 25 Lê Đại Hành, P. Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Người đại diện: Ông Hoàng Văn Bộ

Chức vụ: Giám đốc Khối Tư vấn Tài chính doanh nghiệp

(Theo Giấy Ủy quyền số 01/2021/GUQ-IRS ngày 12/08/2021 của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia)

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ công bố thông tin về việc chuyên nhượng vốn do Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn với Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

Trong Bản công bố thông tin này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Cổ phần : Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
- Cổ phiếu : Chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần.
- Cổ đông : Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu cổ phần đã phát hành của Công ty.
- Cổ tức : Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi thực hiện các nghĩa vụ về tài chính.
- Vốn điều lệ : Số vốn do tất cả cổ đông đóng góp và được ghi vào Điều lệ của Công ty.
- Tổ chức thực hiện chuyển nhượng vốn : Ủy ban nhân tỉnh Thái Nguyên.
- Tổ chức được chuyển nhượng vốn : Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên.
- Công ty : Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên.
- Tổ chức tư vấn/IRS : Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia.
- ĐHCĐ : Đại hội đồng cổ đông.
- HĐQT : Hội đồng quản trị.
- CTCP : Công ty cổ phần.
- ĐKKD : Đăng ký kinh doanh.
- TNHH MTV : Trách nhiệm hữu hạn một thành viên.
- TSLĐ : Tài sản lưu động.

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

1. Thông tin chung về chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Địa chỉ : Số 18, đường Nha Trang, Phường Trung Vương, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên
- Điện thoại : 0208 3858 156 Fax: 0208 3854 998
- Website : <http://thainguyen.gov.vn/>

2. Môi quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng

Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên là cổ đông lớn nắm giữ 20.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 20,21% trong vốn điều lệ của Công ty.

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu chuyển nhượng vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên
- Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
- Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng : 20.000 cổ phiếu
- Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 98.973 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu chuyển nhượng/ tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 20,21%
- Tỷ lệ cổ phiếu chuyển nhượng vốn/ cổ phiếu đang sở hữu : 100%

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ VỐN NHÀ NƯỚC CHUYÊN NGHIỆP

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung về Công ty

- Tên tiếng Việt : CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG THÁI NGUYÊN
- Trụ sở chính : Số 289, đường Thống Nhất, Phường Tân Lập, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên
- Điện thoại : 0208 3855 568
- Vốn điều lệ theo Giấy ĐKKD : 9.897.300.000 đồng (Bằng chữ: Chín tỷ tám trăm chín mươi bảy triệu ba trăm nghìn đồng)
- Vốn điều lệ thực góp : 9.897.300.000 đồng (Bằng chữ: Chín tỷ tám trăm chín mươi bảy triệu ba trăm nghìn đồng)
- Tổng số cổ phần : 98.973 cổ phần (Mệnh giá: 100.000 đồng/cổ phần)
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số: 4600341739 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 28/07/2003, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 05/07/2018.
- Ngành nghề kinh doanh của Công ty:

Bảng số 1. Ngành nghề kinh doanh của Công ty

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa quả, cây cảnh;	0118
2	Trồng cây ăn quả;	0121
3	Chế biến và bảo quản rau quả;	1030
4	Bán buôn thực phẩm (rau, quả, thực phẩm khác);	4632
5	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh;	4722
6	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí;	4322
7	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác (cho thuê máy móc, thiết bị phục vụ ngành xây dựng);	7730
8	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (cát, đá, sỏi, nhựa đường, carboncor Asphalt);	4663
9	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác;	4511
10	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (máy móc thiết bị phục vụ xây dựng);	4659
11	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (khảo sát, thiết kế và lập dự toán công trình giao thông đường bộ; Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình giao thông, dân dụng, công nghiệp, thủy lợi; Thiết kế kết cấu công trình thủy lợi, cấp thoát	7110

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

	nước);	
12	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (thẩm tra dự án, dự toán, thiết kế công trình xây dựng);	7410
13	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (xăng dầu và các sản phẩm liên quan);	4661
14	Chuẩn bị mặt bằng;	4312
15	Phá dỡ;	4311
16	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (công trình công nghiệp, thủy lợi, đường dây và trạm biến áp điện đến 35KW);	4290
17	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;	4210
18	Xây dựng công trình công ích (bảo trì, sửa chữa kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ);	4220 (Chính)
19	Xây dựng nhà các loại;	4100
20	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Khách sạn, Biệt thự, căn hộ, Nhà khách, nhà nghỉ, Nhà trọ, phòng trọ);	5510
21	Cơ sở lưu trú khác;	5590
22	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống, Dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động khác);	5610
23	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới,...);	5621
24	Dịch vụ ăn uống khác;	5629
25	Dịch vụ phục vụ đồ uống;	5630
26	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (không bao gồm đấu giá bất động sản và đấu giá quyền sử dụng đất);	6810
27	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (không bao gồm đấu giá bất động sản và đấu giá quyền sử dụng đất);	6820
28	(Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ được phép kinh doanh khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật).	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

(Nguồn: Công thông tin điện tử quốc gia về đăng ký doanh nghiệp)

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng giao thông Thái Nguyên tiền thân là Đoàn

Bảo dưỡng đường bộ Bắc Thái, được thành lập năm 1962 và được Sở Giao thông vận tải Bắc Thái ủy quyền bảo trì tuyến đường bộ thuộc địa bàn trong toàn tỉnh.

Tháng 01/1997, thực hiện quyết định số 646/QĐ-UB ngày 26/12/1996 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái, Đoạn Quản lý đường bộ Bắc Thái được tách thành Đoạn Quản lý đường bộ Thái Nguyên và Đoạn Quản lý đường bộ Bắc Kạn.

Tháng 07/1997, Đoạn Quản lý đường bộ Thái Nguyên được đổi tên thành Công ty Quản lý và sửa chữa đường bộ Thái Nguyên theo quyết định số 607/QĐ-UB ngày 19/07/1997 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Thực hiện Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19/06/2002 của Chính phủ về việc chuyển đổi Doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty cổ phần, tháng 07/2003, Công ty Quản lý và sửa chữa đường bộ Thái Nguyên tiến hành cổ phần hóa và lấy tên là Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng giao thông Thái Nguyên theo quyết định số 1392/QĐ-UB ngày 25/06/2003 của UBND tỉnh Thái Nguyên, giấy phép ĐKKD số 1703000056, cấp ngày 28/07/2003.

Công ty hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần theo Luật doanh nghiệp từ năm 2003 đến nay với nhiệm vụ chính là: Bảo trì, sửa chữa kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

1.3. Quá trình tăng vốn điều lệ

Kể từ thời điểm chuyển thành Công ty cổ phần đến nay, Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên hoạt động ổn định với vốn điều lệ là 9.897.300.000 đồng (*bằng chữ: Chín tỷ, tám trăm chín mươi bảy triệu, ba trăm nghìn đồng*) và chưa thực hiện phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ.

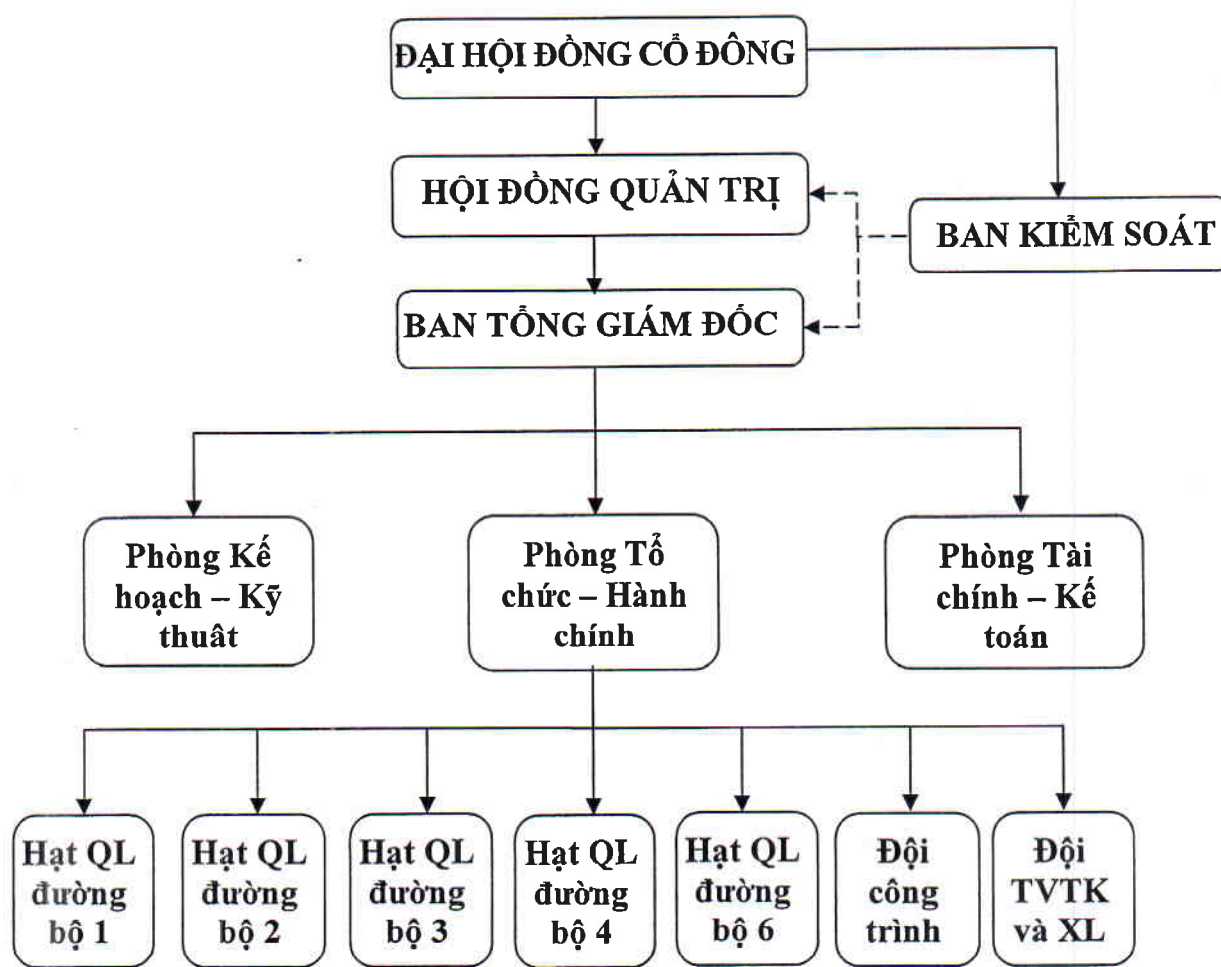
2. Cơ cấu tổ chức Công ty

Cơ cấu tổ chức của Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên được xây dựng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng ban chức năng.

Sơ đồ bộ máy quản lý của Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên được mô tả như sau:

**Sơ đồ số 1: Cơ cấu tổ chức Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng
Giao thông Thái Nguyên**



(Nguồn: Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên)

Để đảm bảo kinh doanh có hiệu quả, Công ty đã tổ chức bộ máy chức năng nhiệm vụ và có trách nhiệm quyền hạn cụ thể như sau:

2.1. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty cổ phần. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nhiệm vụ thông qua định hướng phát triển, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, quyết định sửa đổi bổ sung Điều lệ của Công ty cổ phần; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty cổ phần và các quyền, nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ.

2.2. Hội đồng quản trị

Là cơ quan quản lý của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định. Thành viên HĐQT gồm 3 thành viên có nhiệm kỳ 5 năm.

Bảng số 2: Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/ tái bổ nhiệm
Ông Phạm Kim Anh	Chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 26/04/2021
Ông Lê Văn Học	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 26/04/2021
Bà Nguyễn Thị Loan	Thành viên	Tái Bổ nhiệm ngày 26/04/2021

(Nguồn: CTCP Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên)

2.3. Ban kiểm soát

Là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Thành viên Ban kiểm soát gồm 3 thành viên có nhiệm kỳ 5 năm.

Bảng số 3: Cơ cấu thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/ tái bổ nhiệm
Ông Trần Đăng Tùng	Trưởng ban	Tái bổ nhiệm ngày 26/04/2021
Bà Nguyễn Thị Thái	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 26/04/2021
Bà Phạm Thị Thanh Bình	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 26/04/2021

(Nguồn: CTCP Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên)

2.4. Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc là người điều hành những công việc theo ủy quyền của Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Bảng số 4: Cơ cấu thành viên Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/ tái bổ nhiệm
Ông Lê Văn Học	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 22/06/2016

(Nguồn: CTCP Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên)

2.5. Các phòng ban nghiệp vụ bao gồm:

Các phòng, ban nghiệp vụ có chức năng tham mưu và giúp việc cho Tổng Giám đốc, trực tiếp điều hành theo chức năng chuyên môn và chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc:

Các phòng ban nghiệp vụ trong Công ty gồm:

- + Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật: 05 người (01 trưởng phòng, 01 phó phòng);
- + Phòng tổ chức hành chính: 08 người (01 trưởng phòng);
- + Phòng tài chính kế toán: 03 người (01 trưởng phòng).

2.6. Các đơn vị trực thuộc bao gồm:

Các đơn vị trực thuộc Công ty gồm: 5 hạt quản lý đường bộ, 2 đội công trình và 01 Công ty con.

5 Hạt đường quản lý đường bộ, gồm:

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

- Hạt quản lý đường bộ 1: Xã Lã Hiên, huyện Võ Nhai;
- Hạt quản lý đường bộ 2: Phường Lương Sơn – TP Sông Công;
- Hạt quản lý đường bộ 3: Xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương;
- Hạt quản lý đường bộ 4: TT Chùa Hang, huyện Đồng Hỷ;
- Hạt quản lý đường bộ 6: Xã Trung Hội, huyện Định Hóa;

2 Đội công trình, gồm:

- Đội công trình: Phường Tân Lập – TP Thái Nguyên;
- Đội tư vấn thiết kế và xây lắp: Phường Tân Lập – TP Thái Nguyên;

01 Công ty con:

- Tên Công ty: Công ty TNHH một thành viên xây dựng công trình Thái Nguyên;
- Địa chỉ: Số 289, đường Thống Nhất, Phường Tân Lập, TP Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên;
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4601298003 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp lần đầu ngày 27/07/2016
- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây lắp và sửa chữa.
- Vốn điều lệ thực góp: 1.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ đồng*);
- Theo Quyết định số 07/QĐ-HĐQT ngày 22/06/2016 của Hội đồng quản trị, Công ty góp vốn để thành lập Công ty TNHH MTV Xây dựng công trình Thái Nguyên với giá trị 1.000.000.000 đồng. Tính đến thời điểm 31/12/2020, Công ty đã góp 1.000.000.000 đồng, tương đương 100% vốn điều lệ, không thay đổi so với số đầu năm.

3. Cơ cấu cổ đông, danh sách cổ đông lớn

3.1. Cơ cấu cổ đông

Bảng số 5: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/07/2021

TT	Đối tượng cổ đông	Số cổ đông	Số lượng cổ phần (*)	Tỷ lệ %
1	Cổ đông Nhà nước	01	20.000	20,21
2	Cổ đông tổ chức	00	00	00
3	Cổ đông là cá nhân	38	78.973	79,79
3.1	<i>Trong nước</i>	38	78.973	79,79
3.2	<i>Nước ngoài</i>	00	00	00
4	Cổ phiếu quỹ	00	00	00
TỔNG CỘNG		39	98.973	100

(Nguồn: CTCP Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên)

3.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn điều lệ

Bảng số 6: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn điều lệ tại thời điểm 31/07/2021

TT	Tên cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu/ vốn điều lệ (%)
1	UBND tỉnh Thái	20.000	20,21

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

	Nguyên		
2	Phạm Kim Anh	24.344	24,60
3	Lý Văn Hòa	12.505	12,63
4	Nguyễn Văn Đệ	10.000	10,10
5	Nguyễn Tiến Lợi	9.170	9,27
6	Nguyễn Thị Loan	8.483	8,57
7	Lê Văn Học	6.425	6,49
8	Nguyễn Thị Thái	5.100	5,15
Tổng cộng		96.027	97,02

(Nguồn: CTCP Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên)

4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

Bảng số 7: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 – 2020 và Lũy kế 6 tháng đầu năm 2021 Công ty mẹ

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm	6 tháng/2021
Tổng tài sản	19.903.552.516	19.829.907.361	-0,37%	33.426.545.060
Vốn chủ sở hữu	11.969.903.286	11.950.860.280	-0,16%	9.497.787.674
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	57.355.293.158	65.043.041.862	13,40%	1.594.472.727
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	6.906.310.346	5.784.550.282	-16,24%	66.878.605
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	1.323.130.007	1.080.728.330	-18,32%	(2.343.900.763)
Lợi nhuận khác	(8.286.018)	(540.385)	/	(178.496)
Lợi nhuận trước thuế	1.314.843.989	1.080.187.945	-17,85%	(2.344.079.232)
Lợi nhuận sau thuế	1.069.771.937	942.885.979	-11,86%	(2.344.114.926)
Tỷ lệ LNST/doanh thu thuần (%)	1,87	2,00	0,13	/
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	74,01	83,97	9,96	/

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2020 và BCTC riêng tự lập 6 tháng đầu năm 2021 của CTCP Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên)

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

**Bảng số 8: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 – 2020 và
Lũy kế 6 tháng đầu năm 2021 Công ty (Hợp nhất)**

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm	6 tháng/2021
Tổng tài sản	23.797.108.850	24.696.172.428	3,78%	35.963.418.472
Vốn chủ sở hữu	12.078.560.871	12.071.399.864	-0,06%	9.349.326.930
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	64.399.363.614	73.459.739.610	14,07%	2.337.002.000
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	8.490.635.730	7.364.862.466	-13,26%	324.654.107
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	1.395.806.982	1.231.529.888	-11,77%	(2.603.077.596)
Lợi nhuận khác	(37.770.113)	(109.048.321)	/	(8.179.630)
Lợi nhuận trước thuế	1.358.036.969	1.122.481.567	-17,35%	(2.611.257.226)
Lợi nhuận sau thuế	1.078.429.522	950.067.383	-11,90%	(2.611.292.920)
Tỷ lệ LNST/doanh thu thuần (%)	1,66	1,69	0,03	(1,11)

(Nguồn: BCTC hợp nhất tự lập năm 2020 và 6 tháng đầu năm 2021 của CTCP Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên)

5. Tình hình tài chính của Công ty

5.1. Tình hình công nợ phải thu:

Bảng số 9: Tình hình công nợ phải thu của Công ty mẹ

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020	30/06/2021
Các khoản phải thu ngắn hạn	4.262.522.248	8.322.242.223	15.003.895.747
Phải thu ngắn hạn khách hàng	2.897.871.034	4.310.761.804	4.937.481.995
Trả trước cho người bán ngắn hạn	440.150.000	407.000.000	407.000.000
Phải thu ngắn hạn khác	924.501.214	3.604.480.419	9.659.413.752
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-	-	-
Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-
Tổng cộng	4.262.522.248	8.322.242.223	15.003.895.747

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2020 và BCTC riêng tự lập 6 tháng đầu năm 2021 của CTCP Quản lý và Xây dựng giao thông Thái Nguyên)

Bảng số 10: Tình hình công nợ phải thu của Công ty (Hợp nhất)

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020	30/06/2021
Các khoản phải thu ngắn hạn	5.258.129.613	12.770.957.252	16.439.884.909
Phải thu ngắn hạn khách hàng	3.851.754.507	8.758.355.833	6.273.498.607
Trả trước cho người bán ngắn hạn	469.621.000	408.121.000	506.972.550
Phải thu ngắn hạn khác	936.754.106	3.604.480.419	9.659.413.752
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-	-	-
Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-
Tổng cộng	5.258.129.613	12.770.957.252	16.439.884.909

(Nguồn: BCTC hợp nhất tự lập năm 2020 và 6 tháng đầu năm 2021 của CTCP Quản lý và Xây dựng giao thông Thái Nguyên)

5.2. Tình hình công nợ phải trả:**Bảng số 11: Tình hình công nợ phải trả của Công ty mẹ**

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020	30/06/2021
Nợ ngắn hạn	7.933.649.230	7.879.047.081	23.928.757.386
Phải trả người bán ngắn hạn	1.394.308.350	1.182.715.960	118.662.000
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	3.100.000.000	-	8.905.809.700
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.764.646.070	1.449.149.158	276.795.119
Phải trả người lao động	400.000.000	1.985.536.057	922.705.374
Chi phí phải trả ngắn hạn	1.131.327	-	-
Phải trả ngắn hạn khác	266.373.417	948.670.219	12.527.821.826
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	850.260.000	2.289.270.000	1.050.000.000
Quỹ khen thưởng phúc lợi	156.930.066	23.705.687	126.963.367
Nợ dài hạn	-	-	-
Tổng cộng	7.933.649.230	7.879.047.081	23.928.757.386

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2020 và BCTC riêng tự lập 6 tháng đầu năm 2021 của CTCP Quản lý và Xây dựng giao thông Thái Nguyên)

Bảng số 12: Tình hình công nợ phải trả của Công ty (Hợp nhất)

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020	30/06/2021
----------	------------	------------	------------

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Nợ ngắn hạn	11.718.547.979	12.624.772.564	26.614.091.542
Phải trả người bán ngắn hạn	2.572.153.617	4.947.928.138	2.374.020.146
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	3.102.310.000	-	8.905.809.700
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	2.257.384.373	1.953.224.331	518.566.392
Phải trả người lao động	1.489.732.623	2.430.228.357	1.046.812.146
Chi phí phải trả ngắn hạn	1.131.327	16.988.952	-
Phải trả ngắn hạn khác	266.688.497	948.670.219	12.575.340.576
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	1.850.260.000	2.289.270.000	1.050.000.000
Quỹ khen thưởng phúc lợi	178.887.542	38.462.568	143.542.582
Nợ dài hạn	-	-	-
Tổng cộng	11.718.547.979	12.624.772.564	26.614.091.542

(Nguồn: BCTC hợp nhất tự lập năm 2020 của CTCP Quản lý và Xây dựng giao thông Thái Nguyên)

6. Tình hình tài sản cố định của Công ty

Bảng số 13: Tình hình tài sản cố định của Công ty tại ngày 30/06/2021 Công ty mẹ

Đơn vị tính: Đồng

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	GTCL/NG (%)
Tài sản cố định hữu hình	9.519.271.419	2.752.534.804	28,92%
Nhà cửa, vật kiến trúc	1.154.536.739	200.105.087	17,33%
Máy móc, thiết bị	5.871.725.797	1.779.119.832	30,30%
Phương tiện vận tải truyền dẫn	2.424.458.883	769.509.885	31,74%
Thiết bị, dụng cụ quản lý	68.550.000	3.800.000	5,54%
Tài sản cố định vô hình	-	-	-
Tổng cộng	9.519.271.419	2.752.534.804	28,92%

(Nguồn: BCTC riêng tự lập 6 tháng đầu năm 2021 của CTCP Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên)

Bảng số 14: Tình hình tài sản cố định của Công ty tại ngày 30/06/2021 Công ty

(Hợp nhất)

Đơn vị tính: Đồng

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	GTCL/NG (%)
Tài sản cố định hữu hình	10.499.449.636	2.995.691.265	28,53%
Nhà cửa, vật kiến trúc	1.400.924.048	327.405.196	23,37%

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Máy móc, thiết bị	6.554.152.159	5.223.715.897	79,70%
Phương tiện vận tải truyền dẫn	2.436.873.429	2.049.153.879	84,09%
Thiết bị, dụng cụ quản lý	107.500.000	82.767.500	76,99%
Tài sản cố định vô hình	-	-	-
Tổng cộng	10.499.449.636	2.995.691.265	28,53%

(Nguồn: BCTC hợp nhất tự lập 6 tháng đầu năm 2021 của CTCP Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên)

7. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng số 15: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty

Chỉ tiêu	Đơn vị	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		Năm 2019	Năm 2020	Năm 2019	Năm 2020
I. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán					
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,89	2,00	1,66	1,69
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,08	1,58	1,10	1,41
II. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn					
Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	39,86	39,73	49,24	51,12
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	66,28	65,93	97,02	104,58
III. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động					
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	10,37	12,18	11,06	13,07
Doanh thu thuần/ Tổng tài sản BQ	Lần	2,89	3,27	2,66	3,03
III. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời					
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,87	1,45	1,67	1,29
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ	%	8,94	7,88	8,93	7,87
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ	%	5,38	4,75	4,45	3,92
Hệ số lợi nhuận từ Hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	2,31	1,66	2,17	1,68
Lợi nhuận sau thuế/ vốn cổ phần	%	10,81%	9,53%	10,89%	9,6%
Tỷ lệ chia cổ tức trên mệnh giá cổ phần	%	8	8	8	8

(Nguồn: Tính toán dựa trên số liệu BCTC riêng kiểm toán năm 2020 và BCTC hợp nhất tự lập năm 2020 của Công ty)

8. Tình hình sử dụng lao động của Công ty

Bảng số 16: Tình hình sử dụng lao động của Công ty tại thời điểm 30/06/2021

TT	Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
I	Phân loại theo trình độ	117	100%
1	Trên Đại học	1	0,85
2	Đại học, Cao đẳng	41	35,04
3	Sơ cấp, Trung cấp	10	8,55
4	Lao động phổ thông	65	55,56
III	Phân loại theo giới tính	117	100%
1	Nam	79	67,52
2	Nữ	38	32,48

(Nguồn: CTCP Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên)

9. Tình hình sử dụng đất đai của Công ty

Hiện nay, Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng giao thông Thái Nguyên đang sử dụng 03 khu đất, tổng diện tích 5.000,6 m². Dùng để phục vụ cho sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp và các đội Công trình, Xe máy. Toàn bộ diện tích đất của công ty được thuê đất của Nhà nước và trả tiền thuê đất hàng năm:

Bảng số 17: Tình hình sử dụng đất đai của Công ty

TT	Địa chỉ	Văn bản pháp lý	Diện tích (m ²)	Hình thức sử dụng đất
1	P. Tân Lập, TP Thái Nguyên	CNQSD Đất số A0 150887	3.645,1	Đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp
2	P. Tân Lập, TP Thái Nguyên	CNQSD Đất Số A0 150889	1.092,4	Đội Công trình
3	P. Tân Lập, TP Thái Nguyên	CNQSD Đất Số A0 150888	263,1	Đội Xe máy
TỔNG CỘNG			5.000,6	

(Nguồn: Chứng thư thẩm định giá xác định giá khởi điểm khi bán cổ phần thoái vốn Nhà nước CTCP Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên số 460-21/CT-ĐG/VAE do Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam ban hành ngày 01/11/2021)

10. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng giao thông Thái Nguyên đã xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, như sau:

Bảng số 18: Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Chỉ tiêu	Năm 2021	
	Kế hoạch 2021	% tăng giảm so với năm 2020
Doanh thu thuần hoặc Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương đương	60.000	(7,75)
Lợi nhuận sau thuế	1.000	6,04
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,67	0,38
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	8,28	0,41
Tỷ lệ chia cổ tức	8	8

(Nguồn: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ năm 2021 của Công ty)

Căn cứ để đạt được kế hoạch đề ra

Với những thuận lợi và khó khăn mà Công ty sẽ phải đối mặt trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã có những chỉ đạo nhằm cố gắng hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 như sau:

- Chỉ đạo sát sao hơn nữa đối với hoạt động sản xuất kinh doanh chủ chốt của Công ty như xây dựng, nâng cấp, sửa chữa bảo trì các công trình kỹ thuật thuật dân dụng công nghiệp, giao thông;
- Tiếp tục giám sát, tăng cường trong khâu tiêu thụ sản phẩm nhằm cân bằng giữa sản lượng sản xuất và tiêu thụ sản phẩm;
- Nâng cao và ổn định chất lượng sản phẩm, dịch vụ đáp ứng yêu cầu của thị trường;
- Duy trì bộ máy hoạt động ổn định đạt năng suất, hiệu quả cao;
- Cân đối giữa nguồn thu và chi để đảm bảo dòng tiền phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư mở rộng thị trường.

11. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty:

Không có.

12. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn

Không có.

V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

- 1. Loại cổ phần:** Cổ phần phổ thông
- 2. Mệnh giá:** 100.000 đồng/cổ phần
- 3. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng:** 20.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 20,21% tổng số cổ phần đã phát hành của Công ty)
- 4. Giá khởi điểm bán đấu giá:** 151.000 đồng/01 cổ phần
- 5. Cơ sở tính giá khởi điểm:**

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 460-21/CT-ĐG/VAE về việc xác định giá trị doanh nghiệp và giá khởi điểm khi bán cổ phần, thoái vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên do Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam ban hành;

Căn cứ Quyết định số 442/QĐ-UBND ngày 09/03/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn và giá khởi điểm để chuyển nhượng vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên.

Theo đó, giá khởi điểm bán đấu giá cổ phần của Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên do Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên sở hữu là: **151.000 đồng/01 cổ phần** (Bằng chữ: Một trăm năm mươi một nghìn đồng một cổ phần).

6. Phương thức chuyển nhượng vốn:

Bán đấu giá công khai thông thường qua tổ chức trung gian tài chính Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia.

7. Tổ chức tư vấn và thực hiện bán đấu giá cổ phần

- Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia
- Trụ sở chính: Tầng 12 Tòa nhà CDC, 25 Lê Đại Hành, P. Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

8. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn: Dự kiến Quý II/2022.

9. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến:

Được quy định cụ thể tại Quy chế đấu giá công khai thông thường của Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên thuộc sở hữu của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên do Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia ban hành. Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên (<http://thainguyen.gov.vn/>) hoặc Sở Tài chính tỉnh Thái Nguyên (<http://sotaichinh.thainguyen.gov.vn/>), Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên, Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia (www.irs.com.vn) sẽ thực hiện công bố thông tin về việc chuyển nhượng vốn trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định hiện hành của pháp luật về Chứng khoán và Thị trường chứng khoán, sau đó tiến hành cho các nhà đầu tư đăng ký mua cổ phần.

10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên hiện nay không quy định về giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài đối với cổ phần của Công ty.

Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài được quy định tại Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư. Trong các ngành nghề kinh doanh của Công ty, có ngành: *Bán buôn nhiên*

liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (Chi tiết: xăng dầu và các sản phẩm liên quan) - (Mã ngành: 4661) thuộc danh mục ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài (Chi tiết tại đường dẫn: https://vietnaminvest.gov.vn/SitePages/News_Detail.aspx?ChuyenMuc=3&ItemId=181).

Do đó, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên là 0%. Tại cuộc chào bán cổ phần lần này, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên chào bán 20.000 cổ phần (tương đương 20,21% vốn điều lệ) tại Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên theo phương thức bán đấu giá công khai thông thường. Do đó, nhà đầu tư nước ngoài không được tham gia đăng ký mua cổ phần.

11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn:

Không có.

12. Các loại thuế có liên quan:

Thuế Thu nhập doanh nghiệp: Công ty có nghĩa vụ nộp thuế TNDN theo thuế suất là 20% tính trên thu nhập chịu thuế.

Thuế Giá trị gia tăng: Công ty nộp thuế Giá trị gia tăng theo hướng dẫn của luật thuế hiện hành với mức thuế suất thuế GTGT 10%.

Đối với các loại thuế khác: Công ty tuân thủ theo Luật thuế và các chính sách về thuế theo quy định hiện hành áp dụng cho các doanh nghiệp.

Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên tự kê khai, quyết toán và chịu trách nhiệm với cơ quan có thẩm quyền về tiền thuế đất và các loại thuế theo quy định của nhà nước. Sau thời điểm công bố thông tin, số liệu về kết quả sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty có thể có sự thay đổi do kiểm tra, thanh tra của các cơ quan có thẩm quyền (Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra, Thuế...).

13. Các thông tin khác:

Không có.

VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

Mục đích của việc chuyển nhượng vốn cổ phần của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên thực hiện theo chủ trương thoái vốn của Chính phủ tại Quyết định 908/QĐ-TTg.

Việc chuyển nhượng vốn của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên cũng là để phù hợp các quy định về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ vốn điều lệ. Theo đó, Nhà nước thực hiện chuyển nhượng vốn đầu tư tại doanh nghiệp để:

- Quán triệt chủ trương của Đảng và Nhà nước về sắp xếp, đổi mới, tái cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước;
- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ theo Quyết định số 908/QĐ-TTg ngày

29/06/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn đến hết năm 2020.

- Nhằm đổi mới, thu hút nguồn lực đầu tư bên ngoài vào các lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh mà nhà nước không cần nắm giữ, nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp.

Việc chuyển nhượng vốn này chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông, không làm thay đổi vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên.

VII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Tổ chức có cổ phần được chào bán

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG THÁI NGUYÊN

Địa chỉ: Số 289, đường Thống Nhất, Phường Tân Lập, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại: 0208 3855 568

2. Tổ chức tư vấn và thực hiện bán đấu giá cổ phần

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

Địa chỉ: Tầng 12 Tòa nhà CDC, số 25 Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 6666 Fax: (024) 3944 8071

3. Tổ chức thẩm định giá

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 11 Tòa nhà Sông Đà, Số 165 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024 6267 0491 Fax: 028 6294 1119

VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

Bản công bố thông tin này được Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia xây dựng một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên cung cấp. Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên và Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia khuyến nghị các nhà đầu tư nên nghiên cứu cẩn trọng và tham khảo Bản công bố thông tin và các tài liệu liên quan đến cuộc chào bán để tìm hiểu, đánh giá một cách chính xác, khách quan các thông tin về doanh nghiệp trước khi quyết định đầu tư và nhà đầu tư hoàn toàn chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

Công ty cổ phần Quản lý và Xây dựng Giao thông Thái Nguyên chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là hoàn toàn trung thực, phù hợp với thực tế, đầy đủ và cần thiết để nhà đầu tư có thể đánh giá về tài sản, hoạt động, tình hình tài chính, kết quả và triển vọng của Công ty.

IX. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2022

**ĐẠI DIỆN
CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG
SỞ TÀI CHÍNH TỈNH THÁI NGUYÊN**

PHÓ GIÁM ĐỐC



NGUYỄN NGỌC LÂM

ĐẠI DIỆN

**TỔ CHỨC CỔ CỒ PHIẾU ĐƯỢC CHUYỂN NHƯỢNG
CTCP QUẢN LÝ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG THÁI NGUYÊN**

CHỦ TỊCH HĐQT



PHẠM KIM ANH

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA
GIÁM ĐỐC KHÓI TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP**



HOÀNG VĂN BỘ

